

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/HS-ST
Ngày 29-3-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Lương Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Thị Thúy;

2. Ông Lò Quốc Việt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tố Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 03 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2022/HSST ngày 27/01/2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/QĐXXST - HS ngày 28/02/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 58/2022/HSST - QĐ ngày 10/3/2022 đối với bị cáo:

Tạ Tuấn A (tên gọi khác: Không), sinh ngày 21 tháng 12 năm 1992 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT: Tổ X, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; bị cáo con ông Tạ Văn C và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Khúc Diệp Anh, sinh năm 1994; chưa có con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Năm 2009: Bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo bản án số 27/2009/HSST ngày 09/12/2009 (đã được xóa án tích).

- Ngày 28/9/2006: Bị UBND thị xã Sơn La Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng (do có 05 lần thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản); ngày 24/12/2014, bị Công an Thành phố Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích. Điều đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 20/11/2021 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Bà Đinh Thị Kiều D, sinh năm 1977 và ông Tạ Văn C, sinh năm 1970; Đều trú tại: Tổ X, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đỗ Đăng C, sinh năm 1988; Trú tại: Tổ Y, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Đào Quang N, sinh năm 1980; Trú tại: Tổ Z, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/9/2021, bà Đinh Thị Kiều D cùng chồng là ông Tạ Văn Chiến (cùng trú tại tổ X, phường Q, thành phố Sơn La) mượn ngôi nhà của anh trai ruột ông C là Tạ Duy C1 (đã chết năm 2015), hiện nay do anh Tạ Duy H (con trai của anh C1) trú tại tổ X, phường Q, thành phố Sơn La quản lý để cho Tạ Tuấn A ở và làm việc. Do trong nhà không có đồ dùng nên bà D và ông C mua sắm các đồ dùng như: Giường, tủ, bàn, ghế cho Tuấn A mượn sử dụng. Ngày 22/9/2021, bà Dung và ông Chiến thống nhất cho Tuấn A mượn 01 tivi nhãn hiệu SAMSUNG Smart LED, màu đen của ông bà mua và sử dụng từ năm 2015 với số tiền 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng). Cùng ngày, khi Tuấn A đang ở nhà thì ông C mang chiếc tivi trên sang lắp đặt trên tường cuối giường ngủ của Tuấn A. Sau đó bà D nói với Tuấn A là chiếc tivi trên bà D cho Tuấn A mượn sử dụng, Tuấn A đồng ý. Ngày 07/10/2021, vợ chồng bà D cùng đi mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 A125 màu đen với giá 3.990.000 đồng (ba triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng), rồi ông C mang chiếc điện thoại trên cho Tuấn A mượn sử dụng. Cùng ngày, bà D sang gặp và nói với Tuấn A là chiếc điện thoại di động trên là bà D mua cho Tuấn A mượn và nhắc nhở Tuấn A không được mang đi cầm cố hoặc bán, Tuấn A đồng ý.

Ngày 16/10/2021, do cần tiền tiêu sài cá nhân nên Tuấn A đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản mà bà D và ông C cho mượn mang đi bán, cầm cố lấy tiền tiêu sài. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Tuấn A đón xe taxi rồi mang theo chiếc điện thoại di động trên đến cửa hàng sửa chữa, mua bán điện thoại di động Thành Chung tại khu vực tổ Y, phường Q, thành phố Sơn La do anh Đỗ Đăng C làm chủ. Tại đây, Tuấn A đặt vấn đề muốn bán chiếc điện thoại di động trên, anh C kiểm tra chiếc điện thoại di động trước rồi hỏi nguồn gốc thì Tuấn A trả lời là điện thoại của Tuấn A, do không có nhu cầu sử dụng nên mang đi bán. Qua trao đổi, anh C đồng ý mua của Tuấn A chiếc điện thoại trên với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Sau đó, anh C đưa trực tiếp cho Tuấn A 500.000

đồng (năm trăm nghìn đồng), đồng thời chuyển 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) vào tài khoản 41110000474318 ngân hàng BIDV mang tên Tạ Tuấn A. Tuấn A tiếp tục đi xe taxi đến khu vực ngã ba Noong Đúc thuộc phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La mua được của một người nam giới không quen biết 03 viên hồng phiến với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) rồi sử dụng hết số ma túy đó, sau đó đi chơi tại khu vực bản Hìn, phường Chiềng An, thành phố Sơn La đến khoảng 16 giờ cùng ngày Tuấn Anh trở về nhà.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Tuấn A mượn điện thoại di động của chị Tạ Thu T sinh năm 1994, trú tại tổ A, phường Q, thành phố Sơn La để gọi điện thoại cho anh Đào Quang N - chủ hiệu cầm đồ Quang N đặt vấn đề muốn cầm cố 01 chiếc tivi, do đã mượn nên anh N hẹn Tuấn A sáng ngày hôm sau đến gặp.

Khoảng 7 giờ 30' ngày 17/10/2021, Tuấn A đón xe taxi và mang 01 tivi nhãn hiệu SAMSUNG Smart LED màu đen kèm theo điều khiển tivi đến quán cầm đồ của anh N. Tuấn A trao đổi muốn cầm cố chiếc tivi để vay tiền, anh Nghĩa hỏi nguồn gốc chiếc tivi thì Tuấn A nói là của Tuấn A sở hữu, do cần tiền nên mang đi cầm cố để vay tiền thì anh N đồng ý cho Tuấn A cầm cố chiếc tivi để vay số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) trong thời hạn 07 ngày. Anh N viết một hợp đồng cầm đồ rồi anh N và Tuấn A cùng ký tên vào hợp đồng. Trong hợp đồng ghi rõ nếu Tuấn A không thực hiện đúng cam kết thì anh N có quyền thanh lý tài sản mà Tuấn A đã cầm cố. Sau đó anh N đưa trực tiếp cho Tuấn A số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), rồi chuyển khoản 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) vào tài khoản 41110000474318 ngân hàng BIDV mang tên Tạ Tuấn A. Sau đó Tuấn A đi về, đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Tuấn A gọi điện vay thêm của anh N 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), anh N đồng ý và chuyển khoản vào tài khoản 41110000474318 ngân hàng BIDV mang tên Tạ Tuấn A. Đến khoảng 15 giờ 30 phút 19/10/2021, Tuấn A tiếp tục gọi điện hỏi vay thêm của anh N 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và được anh N chuyển khoản vào tài khoản 41110000474318 ngân hàng BIDV mang tên Tạ Tuấn A. Tổng số tiền anh N đã cho Tuấn A cầm cố và vay là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng). Sau đó, Tuấn A bỏ nhà đi lang thang và tiêu xài số tiền do bán điện thoại và cầm cố tivi mà có.

Ngày 04/11/2021, Tuấn A đi chơi tại khu vực bản Hìn, phường Chiềng An, thành phố Sơn La thì gặp một người nam giới không quen biết. Qua trao đổi, Tuấn A mua được của người đó 02 viên ma túy hồng phiến với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) rồi một mình sử dụng hết.

Bà Đinh Thị Kiều D và ông Tạ Văn C sang nhà Tuấn A thì không thấy Tuấn A ở nhà, phát hiện chiếc tivi đã không còn trong nhà. Ông C gọi điện cho Tuấn A thì không liên lạc được. Nghi ngờ Tuấn A đã mang tivi và điện thoại di động đi bán lấy tiền nên ngày 04/11/2021, bà D đã làm đơn trình báo gửi cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Sơn La để giải quyết. Ngày

04/11/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã triệu tập Tạ Tuấn A để làm việc. Tại cơ quan điều tra, Tạ Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) tivi nhãn hiệu SAMSUNG Smart LED, màu đen, số Model Code: UA48J5500AKXXV, số Version No: EH01; số S/N: 011J3YEG400376X và 01 (một) điều khiển tivi nhãn hiệu Samsung, màu đen số AA59-00594A, đều đã qua sử dụng (do anh Đào Quang N tự nguyện giao nộp).

Ngày 10/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sơn La đã gửi yêu cầu định giá tài sản số 403/YCĐG-ĐCSHS yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Thành phố xác định giá trị còn lại của 01 (một) tivi nhãn hiệu SAMSUNG Smart LED và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 A125 màu đen, mua và sử dụng từ tháng 10 năm 2021.

Tại Bản kết luận định giá số 31/KL-HĐĐGTS ngày 10/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Sơn La kết luận:

- 01 tivi nhãn hiệu SAMSUNG Smart LED, màu đen, số Model Code: UA48J5500AKXXV, số Version No: EH01; số S/N: 011J3YEG400376X có giá trị còn lại là 4.000.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 A125 màu đen có giá trị còn lại là 2.100.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là: 6.100.000 đồng (sáu triệu một trăm nghìn đồng).

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKSTP, ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Tạ Tuấn A về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tạ Tuấn A phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Tạ Tuấn A từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận bị hại bà Đinh Thị Kiều D yêu cầu bị cáo bồi thường 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 A125 màu đen, giá trị còn lại là 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng).

Chấp nhận bị hại ông Tạ Văn C không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự.

Chấp nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đào Quang N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) bao gồm tiền cầm cố chiếc tivi và tiền bị cáo đã vay anh N.

Chấp nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Đăng C không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại tài sản cho bị hại.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả định giá tài sản; nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát;

Tại phiên tòa:

- Bị cáo nhất trí với bản luận tội cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phần tranh luận; bị cáo tỏ ra ăn năn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều xin vắng mặt tại phiên tòa, không có yêu cầu nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và gửi ý kiến đến Hội đồng xét xử, việc vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lợi dụng sự tin tưởng của chủ sở hữu tài sản, ngày 16/10/2021 Tuấn A mang chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy đã qua sử dụng trị giá 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm

ng nghìn đồng) và ngày 17/10/2021, Tuấn Anh tiếp tục mang 01 tivi nhãn hiệu SAMSUNG Smart LED đã qua sử dụng trị giá 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) của bà Đinh Thị Kiều D trú tại tổ X, phường Q, thành phố Sơn La cho mượn, mang đi bán và cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Tuấn A thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm phạm tội cùng vật chứng thu giữ.

[4] Đây đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Tạ Tuấn A đã có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác với trị giá 6.100.000 đồng (sáu triệu một trăm nghìn đồng). Bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân. Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt, bị cáo Tạ Tuấn A đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức cũng như điều khiển hành vi. Theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự thì “Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội trong đó lần thứ nhất chiếm đoạt chiếc điện thoại di động trị giá 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng) tuy nhiên giá trị tài sản của lần phạm tội này chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự do đó hai lần chiếm đoạt tài sản của bị cáo với tổng trị giá là 6.100.000 đồng (sáu triệu một trăm nghìn đồng) không coi là hành vi phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy - Năm 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo bản án số 27/2009/HSST ngày 09/12/2009 (đã được xóa án tích).

- Ngày 28/9/2006 bị UBND thị xã Sơn La (nay là thành phố Sơn La) Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng (do có 05 lần thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản); ngày 24/12/2014, bị Công an Thành phố Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích. Dù đã chấp hành xong nhưng bị cáo không biết cải sửa, tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo,

giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo được tính rắn đẽ, phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[8] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung là không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) tivi nhãn hiệu SAMSUNG Smart LED, màu đen, số Model Code: UA48J5500AKXXV, số Version No: EH01; số S/N: 011J3YEG400376X và 01 (một) điều khiển tivi nhãn hiệu Samsung, màu đen số AA59-00594A, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Đinh Thị Kiều D và ông Tạ Văn C. Do đó ngày 22/12/2021 Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Sơn La đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản trên cho bà Đinh Thị Kiều D và ông Tạ Văn C để tiếp tục quản lý sử dụng theo quy định của pháp luật.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Tạ Văn C bà D đã được trả lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) tivi nhãn hiệu SAMSUNG Smart LED và không có yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự. Đây là sự tự nguyện của bị hại cần chấp nhận.

Đối với anh Đỗ Đăng C (chủ cửa hàng sửa chữa, mua bán điện thoại di động Thành C) quá trình điều tra đã xác định ngày 16/10/2021, khi mua chiếc điện thoại do Tuấn A mang đến, anh C không biết đây là tài sản do Tuấn A phạm tội mà có. Do đó hành vi của anh C không vi phạm pháp luật, anh C không có yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự.

Đối với vật chứng của vụ án là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 A125 màu đen không thu hồi được của vợ chồng bà D, bà D yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bà. Do đó buộc bị cáo Tạ Tuấn A bồi thường số tiền tương ứng với giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng).

Về yêu cầu bồi thường số tiền 8.000.000đ bị cáo cầm cố chiếc tivi nhãn hiệu SAMSUNG Smart LED và tiền vay của anh Đào Quang N. Tại phiên tòa, bị cáo cũng thống nhất bồi thường số tiền 8.000.000đ cho anh Nghĩa. HĐXX xét thấy giao dịch cầm cố tài sản giữa anh N và bị cáo vô hiệu do bị cáo Tạ Tuấn A sử dụng tài sản do phạm tội mà có thực hiện. Do đó, cần buộc bị cáo Tạ Tuấn A hoàn trả lại cho anh N số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng).

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Tạ Tuấn A phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Tạ Tuấn A: 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 20/11/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về Trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự:

Chấp nhận bị hại ông Tạ Văn C không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự.

Chấp nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Đăng C không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự.

Buộc bị cáo Tạ Tuấn A bồi thường cho anh Đào Quang N số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng)

Buộc bị cáo Tạ Tuấn A bồi thường cho bị hại bà Đinh Thị Kiều D số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Tạ Tuấn A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 505.000 đồng (năm trăm linh năm nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Tạ Tuấn A được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/3/2022).

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND TP Sơn La;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Sơn La;
- Công an TP Sơn La;
- Bị cáo; bị hại; người có QLVN liên quan;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- THADS TP Sơn La;
- THAPT;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Lương Anh